

Số: /BC-CTK

Vĩnh Phúc, ngày tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2020

Đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã khiến kinh tế thế giới năm 2020 rơi vào khủng hoảng. Tuy nhiên, đến thời điểm giữa tháng 9, các nền kinh tế lớn đã tái khởi động trở lại, kinh tế toàn cầu có xu hướng phục hồi sau khi nới lỏng các biện pháp hạn chế, dự báo về tăng trưởng có những dấu hiệu khả quan hơn. Trong đánh giá của các Tổ chức quốc tế, Việt Nam được xem là nước có triển vọng kinh tế sáng sủa nhất trong khu vực. Nền kinh tế nhanh chóng lấy lại động lực trong đầu quý III khi gần như dỡ bỏ các hạn chế đối với các hoạt động kinh tế với nước ngoài, xuất khẩu ổn định trở lại sau khi sụt giảm trong quý II, trong khi doanh số bán lẻ và sản xuất công nghiệp tăng vững chắc; riêng ngành du lịch vẫn chịu ảnh hưởng nặng do ảnh hưởng của các biện pháp phòng ngừa dịch Covid-19 khi cả nước đã chứng kiến một làn sóng Covid thứ hai quay trở lại. Việc áp dụng một số hạn chế đi lại cục bộ tại các địa phương có ca nhiễm Covid-19 phần nào ảnh hưởng tới niềm tin người tiêu dùng và làm giảm nhu cầu trong nước trong những tháng còn lại của quý III.

Tỉnh Vĩnh Phúc, thời điểm hiện tại chưa có ca lây nhiễm Covid -19 trong cộng đồng kể từ ngày 04/4/2020. Để đạt được “mục tiêu kép” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân, UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nên tình hình kinh tế - xã hội quý III có những chuyển biến tích cực tạo tiền đề thúc đẩy tăng trưởng. Tình hình cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Về tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2020 ước tăng 0,05% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,15%; ngành công nghiệp, xây dựng tăng 0,56%, riêng ngành dịch vụ vẫn giảm 0,95% so với cùng kỳ năm 2019. Cụ thể tăng trưởng các ngành như sau:

1.1. Tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản

Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 9 tháng năm 2020 theo giá so sánh 2010 đạt 3.622 tỷ đồng, tăng 2,15% so với cùng kỳ, đóng góp vào tăng trưởng chung của tỉnh là 0,13 điểm %.

Sản xuất nông nghiệp luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo tích cực của các cấp, các ngành trong tỉnh. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ tiếp tục được triển khai mở rộng; sản xuất có sự thay đổi theo hướng hàng hoá tập trung, quy mô lớn, sản xuất theo chuỗi giá trị và nhu cầu thị trường. Các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới hiệu quả được áp dụng vào thực tiễn; cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp nhất là hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng ngày càng hoàn thiện, do vậy năng suất hầu hết các loại cây trồng chính đều tăng so với cùng kỳ, ước 9 tháng ngành trồng trọt đạt mức tăng trưởng 0,21%. Sản xuất chăn nuôi 9 tháng năm 2020 trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, dịch tả lợn Châu phi cơ bản đã được kiểm soát, các cơ chế, chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp trong đó có chăn nuôi tiếp tục được thực hiện hiệu quả, cùng với đó, giá các loại sản phẩm chăn nuôi giữ ở mức khá cao, chăn nuôi có lãi đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất. Ước 9 tháng năm 2020, sản lượng thịt gia cầm tăng 7,05%, trứng tăng 8,12%, sữa bò tươi tăng 36,31% kéo theo tăng trưởng của ngành chăn nuôi đạt mức tăng 3,47% so với cùng kỳ.

1.2. Tăng trưởng khu vực công nghiệp - xây dựng

Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp, xây dựng theo giá so sánh 9 tháng đầu năm đạt 27.329 tỷ đồng, tăng 0,56% so với cùng kỳ, đóng góp vào tăng trưởng chung của tỉnh 0,27 điểm %; riêng ngành công nghiệp giảm 0,35%, làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh là 0,15 điểm %.

Trong ba ngành công nghiệp lớn của tỉnh, ngành sản xuất linh kiện điện tử tiếp tục đà phục hồi tích cực với mức tăng 9 tháng đạt 5,86% so cùng kỳ, đóng góp vào tăng trưởng chung 1,02 điểm %. Ngành sản xuất ô tô, xe máy vẫn gặp nhiều khó khăn trong khâu tiêu thụ do phải cạnh tranh với xe nhập khẩu, cùng với đó thị trường xe máy đã ở mức bão hòa đã làm tăng trưởng 9 tháng của hai ngành giảm lần lượt 19,02% và 9,82%, làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh 1,84 điểm %. Bên cạnh đó, với quyết tâm phấn đấu đạt mục tiêu giải ngân hết số vốn đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020, các công trình trọng điểm của tỉnh được tập trung vốn, đẩy nhanh tiến độ đồng thời khởi công các dự án giao thông trọng điểm, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp đã làm cho nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của ngành sản xuất kim loại và ngành sản xuất các sản phẩm từ khoáng phi kim loại tăng cao. Ước giá trị tăng thêm 9 tháng của 2 ngành đạt gần 3 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 12,23% trong tổng giá trị tăng thêm ngành công

nghiệp, đóng góp vào tăng trưởng chung của tỉnh 0,37 điểm %. Các ngành công nghiệp còn lại cũng đang dần ổn định và trên đà phục hồi tốt.

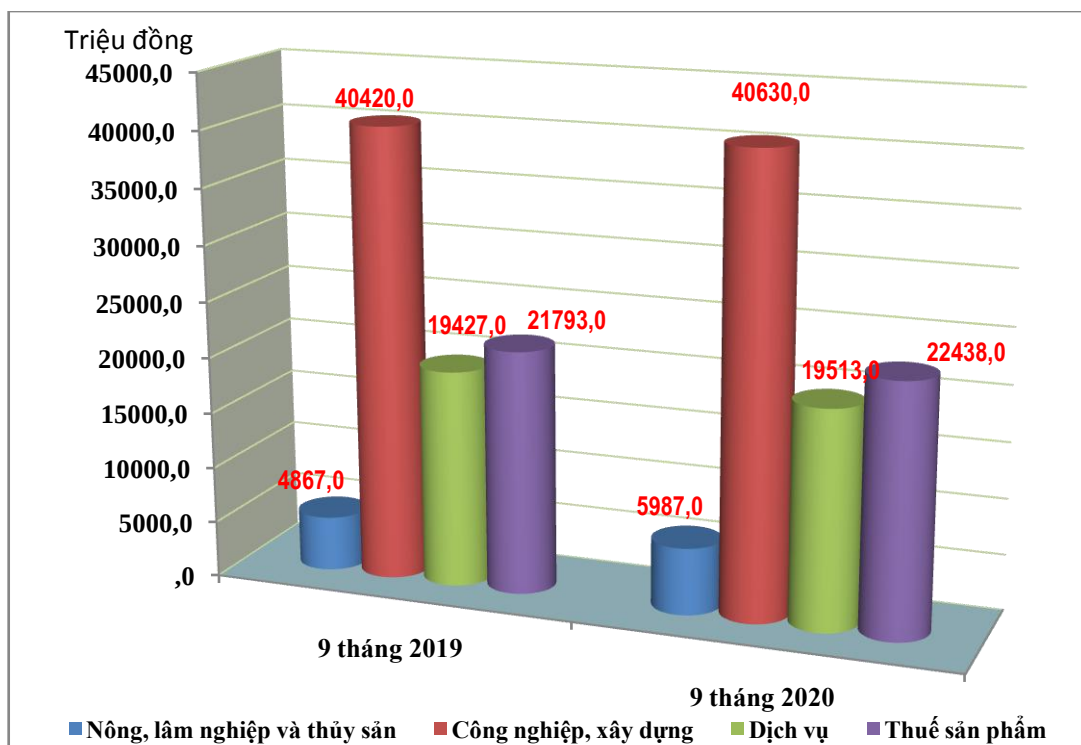
1.3. Tăng trưởng khu vực dịch vụ

Trong 9 tháng đầu năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước có những diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, đặc biệt các ngành dịch vụ thị trường như ngành bán buôn, bán lẻ, vận tải, lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành là những ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Chín tháng năm 2020, tăng trưởng các ngành dịch vụ giảm 0,95% so với cùng kỳ, làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh 0,19 điểm %. Trong đó: ngành bán buôn bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy giảm 2,65%; ngành vận tải kho bãi giảm 17,68%, ngành dịch vụ lưu trú ăn uống giảm 19,59% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức giảm thấp nhất từ trước đến nay. Với tỷ trọng giá trị 3 ngành chiếm tới 36,91% tổng giá trị tăng thêm các ngành dịch vụ, sự sụt giảm tăng trưởng của 3 ngành làm giảm tăng trưởng chung 0,69 điểm %.

Một số ngành dịch vụ còn lại, đặc biệt là các ngành sử dụng ngân sách nhà nước như y tế, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông...vẫn duy trì được mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ: ngành thông tin truyền thông tăng 7,75%; ngành y tế và trợ giúp xã hội tăng 11,59%; ngành hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,56%...

QUY MÔ TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN

(Theo giá hiện hành)



2. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

2.1. Tình hình thu, chi ngân sách nhà nước

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp trong đó có các chính sách giảm 15% tiền thuê đất, gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, giảm 50% lệ phí trước bạ, giảm 2% lãi suất cho vay theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách của tỉnh trong quý III. Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước, tổng thu ngân sách trên địa bàn quý III năm 2020 ước đạt 5.148 tỷ đồng, bằng 57,86% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm tổng thu ngân sách trên địa bàn tính đến ngày 15/9/2020 đạt 18.365 tỷ đồng, bằng 52,23% dự toán giảm 20,97% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 15.490 tỷ đồng, giảm 23,21% so với cùng kỳ, bằng 52,78% dự toán; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.829 tỷ đồng, giảm 6,61% so với cùng kỳ và bằng 68,18% dự toán. Công tác quản lý chi ngân sách của tỉnh trong 9 tháng đầu năm 2020 tiếp tục được tăng cường kiểm soát chặt chẽ, quản lý chi theo dự toán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn đến 15/9/2020 đạt 14.032 tỷ đồng, tăng 18,49% so với cùng kỳ. Trong đó, chi thường xuyên đạt 6.573 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển (bao gồm cả chi tạm ứng) đạt 7.422 tỷ đồng.

2.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, ngành Ngân hàng tiếp tục giảm từ 0,25% - 1% đối với các loại lãi suất, tạo điều kiện giúp người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Đây là một trong những giải pháp điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, ứng phó với dịch bệnh Covid-19. Cụ thể, lãi suất cho vay phổ biến từ 4,5%-10,5%/năm đối với từng kỳ hạn và đối tượng. Lãi suất huy động bằng VNĐ phổ biến từ 0,2%-7,2%/năm đối với từng kỳ hạn.

Tổng nguồn vốn huy động đến 30/9/2020 dự kiến đạt 85.000 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cuối năm 2019. Trong đó, tiền gửi các tổ chức kinh tế là 29.000 tỷ đồng, giảm 11,7%; tiền gửi tiết kiệm là 54.600 tỷ đồng, tăng 16,36%; phát hành giấy tờ có giá là 1.400 tỷ đồng, tăng 35,79% so với cuối năm 2019. Tiền gửi tiết kiệm tăng trưởng tốt trong khi lãi suất huy động có xu hướng giảm cho thấy người dân tin tưởng gửi tiết kiệm ngân hàng, coi đây là kênh đầu tư an toàn và sinh lời tốt so với các kênh đầu tư khác như vàng bạc, bất động sản, chứng khoán... đang trầm lắng và có xu hướng giảm.

Nhu cầu vay vốn mở rộng sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của khách hàng trên địa bàn bắt đầu tăng trở lại. Tổng dư nợ cho vay đến cuối tháng Chín ước đạt 83.200 tỷ đồng, tăng 6,64% so với cuối năm 2019. Trong đó, dư nợ cho

vay ngắn hạn đạt 54.900 tỷ đồng, tăng 7,89%, chiếm 65,9% tổng dư nợ; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 28.300 tỷ đồng, tăng 4,29% so với cuối năm 2019 và chiếm 34,10% tổng dư nợ. Nợ xấu toàn địa bàn đến hết tháng Chín năm 2020 ước là 820 tỷ, chiếm 0,99% trên tổng dư nợ giảm 8,48% so với cuối năm 2019.

Trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc hiện có 28 Chi nhánh ngân hàng cấp I, 9 chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp huyện, 86 Phòng giao dịch trực thuộc các TCTD, 12 Phòng giao dịch Bưu điện Liên Việt, 31 Quỹ tín dụng Nhân dân và 136 điểm giao dịch của ngân hàng chính sách xã hội. Các ngân hàng trên địa bàn đầu tư công nghệ thông tin để phát triển các sản phẩm online, đưa ra nhiều gói sản phẩm, dịch vụ mới hiện đại và tiện dụng cung cấp cho nhiều đối tượng, phân khúc khách hàng. Mạng lưới ATM, POS được chú trọng phát triển về số lượng, quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ. Với 221 máy ATM, hơn 700 POS được lắp đặt tại các trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí, siêu thị, nhà hàng, khách sạn, các cửa hàng bán lẻ... tạo điều kiện cho người dân dễ dàng thanh toán và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

2.3. Bảo hiểm

Hoạt động bảo hiểm tiếp tục được các ngành, các địa phương triển khai rộng khắp nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất cho các tầng lớp nhân dân và người lao động. Ước tính 9 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh có 1.075.943 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó, Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc là 203.435 người, BHXH tự nguyện 6.631 người, bảo hiểm thất nghiệp 195.828 người, bảo hiểm y tế 1.067.312 người. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 91,5% dân số.

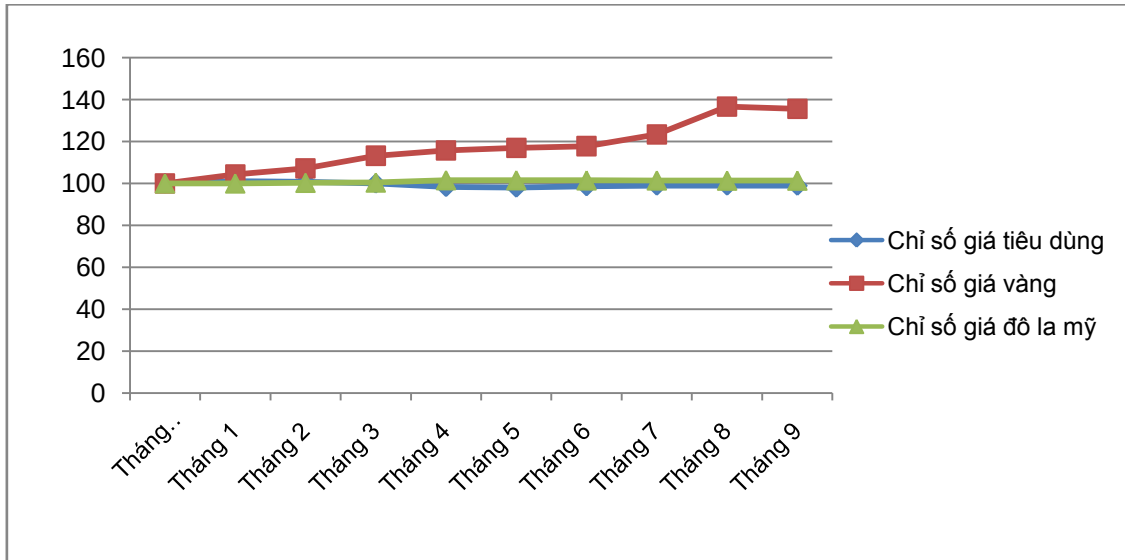
Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến 30/9/2020 ước thực hiện 3.620,4 tỷ, đạt 71,5% so với kế hoạch và tăng 9,29% so với cùng kỳ năm 2019. Công tác cấp sổ, thẻ bảo hiểm các loại được phối hợp chặt chẽ giữa các ngành có liên quan và theo đúng quy trình. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Chín tháng đầu năm, đã giải quyết các chế độ BHXH kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng thụ hưởng chế độ BHXH với tổng số tiền 3.162,7 tỷ đồng. Trong đó, giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 775 người; giải quyết hưởng BHXH một lần cho 6.198 người; giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 94.402 lượt người; lập danh sách chi trả cho 7.772 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

3. Chỉ số giá

Tác động của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; sự chủ động điều hành giá xăng dầu của Liên Bộ Công Thương - Tài chính; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giảm lãi suất điều hành và thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt, chủ động... là những yếu tố làm

cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 năm 2020 giảm với tháng trước và giảm so với tháng 12 năm 2019.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG, CHỈ SỐ GIÁ VÀNG, CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ (So với tháng 12 năm 2019)



3.1. Chỉ số giá tiêu dùng

CPI tháng Chín năm 2020 giảm 0,03% so với tháng trước và giảm 1,11% so với tháng 12 năm 2019. Trong tháng, có 7/11 nhóm hàng có chỉ số giảm so với tháng trước, trong đó, giảm mạnh nhất là nhóm văn hóa giải trí và du lịch với mức giảm 2,97% chủ yếu do giá dịch vụ tour du lịch giảm 11,99%; nhóm giao thông giảm 0,71% do chính sách giảm thuế nhập khẩu linh kiện ô tô và Chính phủ ban hành Nghị quyết 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn sau dịch Covid-19. Bên cạnh đó, nhóm phương tiện đi lại và nhóm nhiên liệu trong tháng cũng giảm lần lượt là 1,30% và 0,05% so với tháng trước đã đẩy chỉ số giá chung của nhóm giảm; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,33% do giá thực phẩm giảm 0,72% (nhóm gia súc tươi sống giảm 4,82%, gia cầm tươi sống giảm 0,77%, các loại đậu và hạt giảm 1,16%...). Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại ổn định và có biến động nhẹ.

Tuy nhiên, tính chung bình quân 9 tháng đầu năm 2020, CPI bình quân tăng 4,56% so với cùng kỳ năm 2019, là mức tăng bình quân cao nhất trong 5 năm trở lại đây (2019: tăng 1,32%; 2018: tăng 4,21%; 2017: tăng 3,68%; năm 2016: tăng 1,44%). Nguyên nhân do, giá dịch vụ y tế, dịch vụ giáo dục được điều chỉnh tăng theo lộ trình nhằm tiệm cận với giá thị trường; tác động của kinh tế thế giới tới giá vàng và tỷ giá đồng Đô la Mỹ; diễn biến của dịch tả lợn Châu Phi đã ảnh hưởng trực tiếp đến CPI chín tháng đầu năm tăng cao so với bình quân cùng kỳ. Cụ thể: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 17,35%; nhóm đồ

uống và thuốc lá tăng 4,27%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 2,87%; nhóm giáo dục tăng 4,50%.

3.2. Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ

Chỉ số giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng Chín giảm 0,78% so với tháng trước, giá bán bình quân 5.526 nghìn đồng/chỉ. Giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do ổn định, giá bán bình quân 23.210 đồng/USD. Bình quân 9 tháng đầu năm 2020, chỉ số giá vàng tăng 30,0%, chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 1,07% so với cùng kỳ năm 2019.

4. Đầu tư và xây dựng

Chín tháng đầu năm 2020, hoạt động đầu tư, xây dựng trên địa bàn đạt mức tăng khá, trong đó, vốn thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tăng 15,27% so với cùng kỳ, đây là tín hiệu tích cực phản ánh kết quả thực hiện quyết liệt các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công với cam kết phấn đấu thực hiện 100% kế hoạch vốn năm 2020. Vốn đầu tư khu vực nước ngoài và khu vực ngoài nhà nước duy trì được sự phát triển.

4.1. Hoạt động đầu tư

Kết quả thực hiện vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trong quý III năm 2020 ước đạt 11.190 tỷ đồng, tăng 16,94% so với quý trước và giảm 4,67% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng năm 2020, vốn đầu tư thực hiện ước đạt 28.529 tỷ đồng tăng 9,87% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đầu tư xây dựng cơ bản vẫn chiếm tỷ trọng cao, đạt 19.803 tỷ, chiếm 69,41% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Cụ thể:

- Vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước quý III ước đạt 2.584 tỷ đồng, tăng 95,79% so với quý trước, tăng 54,72% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020 đạt 5.048 tỷ đồng, tăng 15,27% so với cùng kỳ. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% vốn đầu tư công trong những tháng cuối năm, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và chủ đầu tư tiếp tục quán triệt các nghị quyết của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ cũng như của Tỉnh ủy về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp cụ thể, đồng bộ, kịp thời tháo gỡ các rào cản, khó khăn, vướng mắc, khơi thông điểm nghẽn, khắc phục những yếu kém, hạn chế tình trạng chậm trễ, tồn đọng vốn cũng như thủ tục đấu thầu, nghiệm thu, thanh, quyết toán vốn, tránh để dồn ứ vào những tháng cuối năm. Đối với các dự án có khả năng hoàn thành trong năm 2020 tập trung hoàn thành các hạng mục công trình, hoàn tất công tác nghiệm thu, thanh quyết toán vốn cho nhà thầu.

- Vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh quý III ước đạt 4.241 tỷ đồng, giảm 2,81% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng năm 2020 đạt 12.053

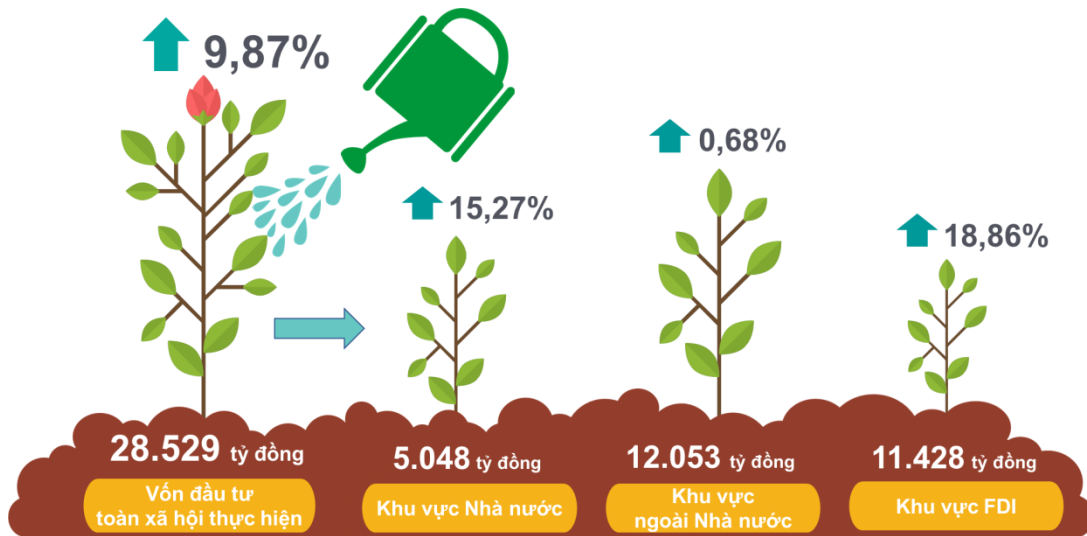
tỷ đồng tăng 0,68% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, vốn thực hiện của các tổ chức doanh nghiệp ước đạt 341,87 tỷ đồng; vốn đầu tư sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng nhà ở của hộ dân cư ước đạt 3.889,3 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quý III ước đạt 4.364 tỷ đồng, giảm 23,48% so cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, ước đạt 11.428 tỷ đồng tăng 18,86 % so với cùng kỳ năm 2019.

- *Công tác xúc tiến đầu tư:* Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 xảy ra với quy mô toàn cầu, song các hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư tiếp tục được tỉnh quan tâm. UBND tỉnh đã ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, các hoạt động xúc tiến đầu tư được thực hiện thông qua biện pháp tư vấn, hướng dẫn nhà đầu tư qua hình thức mạng xã hội, zalo, điện thoại hoặc bằng văn bản. Đa dạng hóa các hình thức kết nối nhà đầu tư, tổ chức hiệu quả các cuộc họp và làm việc trực tuyến trong thời gian dịch bệnh. Duy trì hợp tác, kết nối với các tổ chức quốc tế nhằm kết nối doanh nghiệp, hợp tác về xúc tiến đầu tư. Chú trọng các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các dự án đã đầu tư hiệu quả trên địa bàn tỉnh. Thu hút đầu tư theo quy hoạch, gắn với phát triển bền vững, tập trung vào các khu công nghiệp đang hoạt động, tăng tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các nhà đầu tư từ nhiều quốc gia, trong đó có Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc là thị trường truyền thống của tỉnh đã tạm dừng triển khai tìm kiếm cơ hội đầu tư mới; các dự án đang thực hiện thì các nhà đầu tư cân nhắc việc tăng vốn tại thời điểm này. Kết quả 9 tháng đầu năm, tổng số dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cấp mới trên địa bàn tỉnh là 20 dự án với tổng vốn đầu tư 110,89 triệu USD, điều chỉnh tăng vốn cho 37 lượt dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký tăng là 197,32 triệu USD. Tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng vốn đạt 308,21 triệu USD, bằng 49,0% so với cùng kỳ năm 2019. Dự kiến đến hết tháng 9/2020, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc có 402 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký 5,77 tỷ USD. Tổng số dự án đầu tư trực tiếp trong nước (DDI) cấp mới trên địa bàn dự kiến đạt 42 dự án với tổng số vốn đăng ký 6.952,41 tỷ đồng, làm thủ tục tăng vốn cho 10 lượt dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký tăng là 215,02 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng vốn là 7.167,43 tỷ đồng bằng 58,45% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế đến hết tháng 9/2020, trên địa bàn tỉnh có 800 dự án DDI còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký là 98.228,13 tỷ đồng.

THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRÊN ĐỊA BÀN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020



4.2. Xây dựng

Ước tính tổng giá trị sản xuất xây dựng theo giá hiện hành Quý III ước đạt 6.161,9 tỷ đồng, tăng 11,4% so với quý trước và tăng 9,91% so với cùng kỳ. Dự kiến tổng giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá hiện hành trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm 2020, ước đạt 16.599,8 tỷ đồng, tăng 12,88% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 311,01 tỷ đồng giảm 0,11%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 6.399 tỷ đồng giảm 0,97%; khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 803,8 tỷ đồng, tăng 112,2%; khu vực hộ dân cư đạt 9.085,9 tỷ đồng, tăng 20,29%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá so sánh ước thực hiện 11.800,8 tỷ đồng, tăng 10,07% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công trình nhà ở thực hiện 6.681,32 tỷ đồng, tăng 16,81%; công trình nhà không để ở thực hiện 2.461,25 tỷ đồng, giảm 2,39%; công trình kỹ thuật dân dụng thực hiện 1.828,6 tỷ đồng, tăng 1,19%; hoạt động xây dựng chuyên dụng thực hiện 829,64 tỷ đồng, tăng 23,33% so với cùng kỳ năm trước.

5. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp

Đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua dịch Covid-19, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung triển khai nhiều biện pháp, trong đó UBND tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp, nhiều buổi làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư, tại doanh nghiệp để nắm bắt tình hình cụ thể từng ngành, từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo kịp thời để tổ chức thực hiện các chủ trương của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tập trung giải quyết các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư; kịp thời giải quyết các đề

xuất, kiến nghị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ các chủ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư giải quyết vướng mắc, khó khăn liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

Trong 9 tháng đầu năm 2020, tình hình phát triển doanh nghiệp trên địa bàn có khởi sắc so với bình quân chung cả nước. Số doanh nghiệp thành lập mới 6 tháng ước đạt 952 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 6.568 tỷ đồng, tăng 12,5% về số doanh nghiệp và giảm 19,5% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh có khoảng 11.487 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh với số vốn đăng ký trên 135,9 nghìn tỷ đồng, trong đó có 7.935 doanh nghiệp thực tế hoạt động và 3.552 doanh nghiệp tạm dừng hoạt động kinh doanh có thời hạn hoặc chờ giải thể. Đóng góp ngân sách của các doanh nghiệp 9 tháng đầu năm 2020 ước đạt 12.027 tỷ đồng, giảm 29,9% so với cùng kỳ, trong đó doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt 730 tỷ đồng giảm 8% so với cùng kỳ.

6. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông nghiệp 9 tháng năm 2020 còn gặp khó khăn do thời tiết diễn biến bất thường ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng; dịch tả lợn Châu phi đã được kiểm soát nhưng tốc độ tái đàn chậm do giá con giống cao và nguồn cung con giống thiếu hụt; dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất và tiêu thụ nông sản. Trước những khó khăn đó, ngành Nông nghiệp đã có những giải pháp chủ động ứng phó hiệu quả nên kết quả sản xuất đạt khá, năng suất lúa vụ mùa năm 2020 tăng so với cùng kỳ năm trước; chăn nuôi gia cầm phát triển tốt; đàn bò sữa tăng mạnh do có thị trường tiêu thụ ổn định. Sản lượng thủy sản và sản lượng gỗ khai thác đều tăng so với cùng kỳ.

6.1. Sản xuất nông nghiệp

- *Trồng trọt:* Sản xuất vụ mùa năm 2020 diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến bất thường, nắng nóng gắt, mưa lớn kéo dài gây ngập úng là điều kiện thuận lợi để một số đối tượng dịch hại phát triển. Tuy nhiên, các cơ quan chuyên môn đã làm tốt công tác dự tính, dự báo, hướng dẫn bà con nông dân tăng cường kiểm tra đồng ruộng phát hiện sớm và nắm chắc diễn biến của các loại sâu bệnh, kịp thời có các biện pháp phòng trừ đảm bảo an toàn, hiệu quả nên các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Ước tính kết quả sản xuất vụ mùa năm 2020 như sau:

Diện tích gieo trồng cây hàng năm toàn tỉnh đạt 32.288 ha, tăng 0,01% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích trồng lúa đạt 23.971 ha, tăng 0,21%; diện tích ngô đạt 1.605 ha, giảm 2,10%; diện tích cây có hạt chứa dầu 642 ha,

giảm 5,34%; rau các loại 2.502 ha, tăng 5,01%. Ước tính năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu: lúa đạt 54,08 tạ/ha, tăng 3,19% so với cùng kỳ, sản lượng đạt 129.629 tấn, tăng 3,40%; ngô đạt 46,50 tạ/ha, giảm 0,87%, sản lượng đạt 7.465 tấn, giảm 2,95%; rau các loại đạt 201,60 tạ/ha, giảm 1,96%, sản lượng đạt 50.432 tấn, tăng 2,95% so với cùng kỳ...

Sản xuất trồng trọt năm 2020 luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo tích cực của các cấp, các ngành trong tỉnh. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ tiếp tục được triển khai mở rộng; sản xuất có sự thay đổi theo hướng hàng hoá tập trung, quy mô lớn, sản xuất theo chuỗi giá trị và nhu cầu thị trường. Các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới hiệu quả được áp dụng vào thực tiễn; cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp nhất là hệ thống thủy lợi, giao thông nội đồng ngày càng hoàn thiện. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi sản xuất trồng trọt vẫn còn gặp phải một số khó khăn như: Thời tiết diễn biến phức tạp gây khó khăn cho công tác gieo trồng và chăm sóc; đồng ruộng manh mún, nhỏ lẻ đã ảnh hưởng đến việc đầu tư, áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất; giá cả vật tư đầu vào ở mức cao; thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; các loại sâu bệnh có nhiều diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý người sản xuất.

Kết quả sản xuất nông nghiệp cả năm 2020

Một số cây trồng chủ yếu	Năm 2020			Tỷ lệ % so với năm 2019		
	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích	Năng suất	Sản lượng
Lúa	53.857	57,99	312.333	99,51	100,12	99,63
Cây ngô	9.639	47,71	45.984	86,31	101,57	87,66
Khoai lang	2.054	115,32	23.690	92,70	102,94	95,43
Đậu tương	961	20,05	1.928	83,78	100,27	84,01
Lạc	2.295	21,35	4.900	95,79	100,94	96,69
Rau các loại	10.122	222,95	225.672	109,92	98,90	108,71

Tổng diện tích các loại cây lâu năm hiện có 8.170ha, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, diện tích trồng Chuối ước đạt 1.835 ha, tăng 0,44%; diện tích Thanh long ước đạt 199 ha, tăng 1,00%, diện tích Bưởi ước đạt 797 ha, tăng 1,51%... Bên cạnh đó, một số loại cây lâu năm năng suất thấp, hiệu quả kinh tế không cao được người dân chủ động chuyển đổi sang cây trồng khác hoặc sử dụng đất cho mục đích xây dựng. Sản xuất cây lâu năm trên địa bàn tỉnh đang dần chuyển đổi từ các cây có giá trị kinh tế thấp sang những loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của từng địa phương, cùng với đó là sự quan tâm, phối hợp đồng bộ của các cấp, các ngành

trong việc quy hoạch, tìm thị trường, bảo vệ thương hiệu với các loại cây đặc sản đang mở ra hướng đi mới trong sản xuất cây lâu năm, góp phần là tăng thu nhập cho bà con nông dân.

- *Chăn nuôi*: Sản xuất chăn nuôi 9 tháng năm 2020 trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, dịch tả lợn Châu phi cơ bản đã được kiểm soát, các cơ chế, chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp trong đó có chăn nuôi tiếp tục được thực hiện hiệu quả, cùng với đó, giá các loại sản phẩm chăn nuôi giữ ở mức khá cao, chăn nuôi có lãi đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất.

Đàn trâu, bò trong tháng Chín tiếp tục có xu hướng giảm, số lượng đầu con giảm so với cùng kỳ do hiệu quả kinh tế không cao và môi trường chăn thả bị thu hẹp, riêng đàn bò sữa phát triển mạnh do sản phẩm sữa tươi có thị trường tiêu thụ tốt, người chăn nuôi có lãi đã mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô đàn. Ước tính tháng Chín năm 2020, đàn trâu giảm 0,92% so với cùng thời điểm năm trước, đàn bò giảm 1,75%. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng 9 tháng ước tính đạt 1.066 tấn, giảm 3,05% so với cùng kỳ năm trước (quý III đạt 361 tấn, giảm 3,43%); sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng 9 tháng đạt 4.113 tấn, giảm 4,04% (quý III đạt 1.394 tấn, giảm 3,78%); sản lượng sữa bò tươi 9 tháng đạt 30.319 tấn, tăng 36,31% (quý III đạt 9.700 tấn, tăng 38,57%). Chăn nuôi lợn có xu hướng dần hồi phục, tuy nhiên, việc tái đàn vẫn gặp không ít khó khăn do hiện nay giá bán thịt lợn hơi đã giảm nhiều, trong khi đó giá con giống, giá thức ăn vẫn duy trì ở mức cao, cùng với tâm lý lo ngại dịch bệnh có thể bùng phát trở lại ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi lợn. Ước tính tổng đàn lợn trong tháng Chín giảm 4,45% so với cùng thời điểm năm 2019; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 9 tháng đạt 51.127 tấn, giảm 16,15% so với cùng kỳ năm trước (quý III đạt 16.635 tấn, tăng 0,23%). Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra, thị trường tiêu thụ ổn định, người chăn nuôi yên tâm đầu tư sản xuất. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên giá thức ăn chăn nuôi có xu hướng tăng, giá các mặt hàng thịt gia cầm giảm do nguồn cung dồi dào nên người chăn nuôi hạn chế mở rộng quy mô đàn. Ước tính tổng đàn gia cầm toàn tỉnh tháng Chín tăng 3,08% so với cùng thời điểm năm trước; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng 9 tháng đạt 27.051 tấn, tăng 7,05% (quý III đạt 8.642 tấn, tăng 4,00%); sản lượng trứng gia cầm 9 tháng đạt gần 429,1 triệu quả, tăng 8,12% (quý III đạt 138,2 triệu quả, tăng 7,74%).

Trong 9 tháng đã hoàn thành việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm và phun khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi đợt I năm 2020 theo kế hoạch; các cơ quan chức năng đã tăng cường kiểm tra, giám sát ngăn chặn buôn bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm không qua kiểm dịch.

6.2. Sản xuất lâm nghiệp

Chín tháng năm 2020, sản xuất lâm nghiệp luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo tích cực của các cấp, các ngành cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các đơn vị sản xuất và bà con nông dân các địa phương nên tình hình sản xuất lâm nghiệp duy trì ổn định so với cùng kỳ năm trước. Diện tích rừng trồng mới tập trung chín tháng ước đạt 629 ha, đạt 96,78% kế hoạch năm và giảm 8,09% so với cùng kỳ, riêng quý III trồng mới được 177 ha, giảm 24,52%, diện tích rừng trồng được chăm sóc đạt 2.380 ha, diện tích rừng được giao khoán, bảo vệ đạt 9.560 ha, số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 1.591 nghìn cây, tương đương cùng kỳ năm 2019. Sản lượng gỗ khai thác chín tháng đầu năm ước đạt 30.552 m³, tăng 4,05% so với cùng kỳ; sản lượng củi khai thác 40.390 Ste, tăng 1,02%. Riêng trong quý III, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 11.614 m³, tăng 3,43%; sản lượng củi đạt 12.910 Ste, tăng 1,80% so với cùng kỳ.

Công tác phòng chống cháy rừng được chỉ đạo tích cực, nguy cơ cháy rừng được cảnh báo thường xuyên. Tuy nhiên, trong 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh vẫn xảy ra 1 vụ cháy rừng với diện tích cháy 5 ha.

6.3. Sản xuất thủy sản

Sản xuất thủy sản chín tháng đầu năm phát triển ổn định, công tác phòng, chống dịch bệnh cho thủy sản được người dân quan tâm thực hiện đồng bộ với nhiều giải pháp hiệu quả nên từ đầu năm đến nay không có dịch bệnh xảy ra. Trong năm, các cơ sở, hộ nuôi trồng thủy sản đã chủ động, tích cực đầu tư, thực hiện thâm canh tăng năng suất, các giống cá mới có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất ngày càng nhiều đã góp phần làm tăng sản lượng thủy sản nuôi trồng cũng như nâng cao thu nhập cho người dân.

Diện tích nuôi trồng thủy sản chín tháng đầu năm ước đạt 6.672 ha, tăng 0,20% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thủy sản đạt 17.086 tấn, tăng 3,30% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác đạt 1.501 tấn, giảm 1,57% (quý III đạt 646 tấn, giảm 1,90%); sản lượng nuôi trồng đạt 15.585 tấn, tăng 3,80% so với cùng kỳ năm trước (quý III đạt 5.592 tấn, tăng 4,30%).

7. Sản xuất công nghiệp

Chín tháng năm 2020, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn thế giới gây nên tình trạng thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, cùng với đó là những khó khăn trong hoạt động thương mại làm giảm nhu cầu tiêu thụ đầu ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là ngành chế biến, chế tạo. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng Chín chỉ tăng 2,76% so với tháng trước và tăng 13,92% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung chín tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 3,32% so với cùng kỳ, thấp nhất trong nhiều năm qua.

7.1 Chỉ số sản xuất

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Chín ước tính tăng 2,76% so với tháng trước và tăng 13,92% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng tăng 8,91%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,10%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 9,40%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 9,47% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng giai đoạn 2011-2020 (%)



Tính chung chín tháng đầu năm, IIP ước tính giảm 3,32% so với cùng kỳ, là mức giảm duy nhất của chín tháng giai đoạn 2015-2020. Sản xuất công nghiệp tiếp tục đối mặt với khó khăn, bất ổn do dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên toàn cầu dẫn đến chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất đầu vào bị gián đoạn đã ảnh hưởng đến sự phục hồi của sản xuất công nghiệp. Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất chín tháng giảm sâu hoặc tăng rất thấp so với cùng kỳ năm trước như: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 42,03%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ giảm 31,46%; sản xuất xe có động cơ giảm 19,01%; sản xuất trang phục giảm 18,84%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 17,53%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 16,50%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 15,97%; sản xuất gạch giảm 15,77%; sản xuất mô tô, xe máy giảm 12,12%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 3,65%; sản xuất thiết bị điện tăng 4,89%. Bên cạnh đó, một số ngành công nghiệp có chỉ số sản xuất chín tháng tăng khá so với cùng kỳ năm trước: Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 31,94%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 31,31%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 14,21%; dệt

tăng 9,11%; sản xuất linh kiện điện tử tăng 7,75%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 6,15%; sản xuất kim loại tăng 5,81%.

7.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Hầu hết sản lượng sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh tháng Chín đều tăng so với tháng trước, tuy nhiên, vẫn giảm so với cùng kỳ năm trước. Tính chung chín tháng, chỉ có 4/10 nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh ghi nhận mức tăng so với cùng kỳ, trong đó: Thức ăn gia súc tăng 14,21%; linh kiện điện tử tăng 7,75%; nước máy thương phẩm tăng 5,96%; điện thương phẩm tăng 2,84%.

7.3. Chỉ số sử dụng lao động

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại thời điểm 01/9/2020 tăng 0,99% so với tháng trước và giảm 6,00% so với cùng kỳ, trong đó, lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm 0,36%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 20,36%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 3,14%. Tại thời điểm trên, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 5,30% so với cùng thời điểm năm trước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 6,12%; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 1,93%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,57%.

7.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

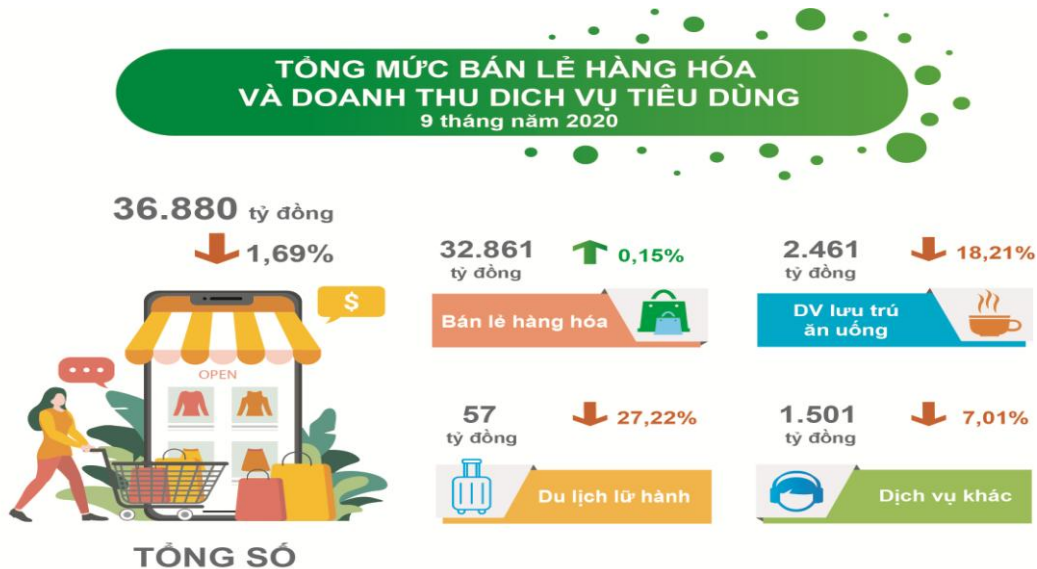
Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng Chín tăng 2,11% so với tháng trước và giảm 6,35% so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến chín tháng đầu năm, chỉ có 6/18 ngành công nghiệp cấp II của tỉnh có chỉ số tiêu thụ tăng so với cùng kỳ, trong đó: Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 30,76%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 23,66%; sản xuất chế biến thực phẩm tăng 15,33%; dệt tăng 8,96%; sản xuất kim loại tăng 4,94%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 1,13%.

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng giảm 1,10% so với tháng trước và tăng 21,17% so cùng kỳ năm trước. Hầu hết các ngành đều có chỉ số tồn kho tháng Chín tăng cao so cùng kỳ; trong đó, ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 335,71%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ tăng 72,42%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 64,74%; sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 53,66%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 49,93%...

8. Thương mại, dịch vụ

Tháng Chín, sản xuất kinh doanh thương mại dịch vụ trên địa bàn tiếp tục có dấu hiệu phục hồi tốt, các đơn vị kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị đã chủ động nguồn hàng với các chương trình giảm giá khuyến mãi nhằm kích

cầu tiêu dùng, nhu cầu mua sắm cho sản xuất kinh doanh; cùng với đó, các điểm du lịch của tỉnh đã mở cửa trở lại phục vụ tốt cho nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng của du khách nên kinh doanh thương mại và dịch vụ trên địa bàn dần được ổn định và đã có mức tăng trưởng trong những tháng gần đây.



8.1. Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Chín ước đạt 4.932,2 tỷ đồng, tăng 3,11% so với tháng trước và tăng 13,28% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự kiến đạt 36.880 tỷ đồng, giảm 1,69% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể theo từng nhóm ngành hàng như sau:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng Chín ước đạt 4.341,8 tỷ đồng, tăng 3,21% so với tháng trước và tăng 14,0% so với cùng kỳ; đưa lũy kế 9 tháng đầu năm ước đạt 32.861,3 tỷ đồng, tăng 0,15% so với cùng kỳ năm trước. Trong 12 nhóm ngành hàng chủ yếu, có 05 nhóm ngành hàng tăng so với cùng kỳ đó là: lương thực, thực phẩm tăng 11,71%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 12,21%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 8,88%; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 4,80%; vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 3,29%; các nhóm còn lại đều giảm so với cùng kỳ. Trong đó, giảm mạnh nhất là nhóm xăng, dầu các loại giảm 28,05%; nhóm hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm, giảm 18,09%; nhóm doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác giảm 12,50%... so với cùng kỳ.

- Dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do dịch Covid-19. Những tháng đầu năm, các dự án du lịch, dịch vụ tại khu vực Tam Đảo, Đại Lải, Đàm Vạc, Tây Thiên... đều dừng hoạt động. Tuy nhiên, sau thời gian giãn cách xã hội, các điểm, khu du lịch của tỉnh đã mở cửa trở lại với nhiều dịch vụ và chương trình khuyến mãi hấp dẫn, thu hút lượng lớn khách nội

địa, đặc biệt trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5 và 02/9... Do vậy, doanh thu các ngành lưu trú, ăn uống, lữ hành và dịch vụ khác trong tháng tăng so với tháng trước. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành tháng Chín ước đạt 377,0 tỷ đồng, tăng 1,93% so với tháng trước, tăng 8,08% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng đầu năm ước đạt 2.461 tỷ đồng, giảm 18,21% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 207 tỷ đồng, giảm 21,91%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 2.254 tỷ đồng, giảm 17,85%; doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành đạt 56,6 tỷ đồng giảm 27,22% so với cùng kỳ.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác tháng Chín ước đạt 205,0 tỷ đồng, tăng 3,63% so với tháng trước và tăng 9,45% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020 ước đạt 1.501,3 tỷ đồng, giảm 7,01% so với cùng kỳ năm trước.

8.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Cùng với các hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, 9 tháng đầu năm 2020, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19. Mặc dù, dịch bệnh đã được kiểm soát, ngành vận tải có xu hướng phục hồi, tuy nhiên, mức độ phục hồi chậm. Dự kiến, khối lượng vận chuyển hành khách tháng Chín ước đạt 1.618 nghìn người, tăng 2,41% so với tháng trước và giảm 23,72% so với cùng kỳ năm trước; luân chuyển hành khách đạt 105 triệu người.km, tăng 2,63% so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước giảm 28,28%. Tính chung chín tháng, khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 11,41 triệu người giảm 39,60% so với cùng kỳ; luân chuyển 735,69 triệu người.km, giảm 42,84% so với cùng kỳ.

Vận chuyển hàng hóa tháng Chín ước đạt 2.959 nghìn tấn, tăng 0,84% so với tháng trước và giảm 0,04% so với cùng kỳ; luân chuyển hàng hóa đạt 219,22 triệu tấn.km, so với tháng trước tăng 2,28%, so cùng kỳ năm trước giảm 1,17%. Tính chung chín tháng đầu năm, vận chuyển hàng hóa đạt 21,26 triệu tấn, giảm 15,45%; luân chuyển hàng hóa đạt 1.559,51 triệu tấn.km, giảm 16,12% so cùng kỳ.

Tổng doanh thu vận tải tháng Chín ước đạt 382,54 tỷ đồng, tăng 2,73% so với tháng trước và giảm 1,41% so với cùng kỳ. Trong đó, vận tải hành khách đạt 64,93 tỷ đồng, tăng 2,65%; vận tải hàng hóa đạt 308,05 tỷ đồng, tăng 2,59% so với tháng trước. Tính chung chín tháng đầu năm, doanh thu vận tải ước đạt 2.709 tỷ đồng, giảm 17,89% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách đạt 456,23 tỷ đồng, giảm 37,81%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 2.181,29 tỷ đồng, giảm 11,77%; so với cùng kỳ năm trước.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Công tác giải quyết lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội

- Công tác giải quyết lao động, việc làm: Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo và an sinh xã hội của

tình. Một số doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động do thiếu nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào, thiếu nguồn vốn đầu tư, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp; người lao động phải nghỉ giãn việc/ngỉ luân phiên, giảm lương hoặc nghỉ không hưởng lương... Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng, UBND cấp huyện nhanh chóng triển khai các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, ổn định lao động cho các doanh nghiệp, trong đó cung cấp kịp thời các thông tin về cung cầu lao động cho doanh nghiệp; khảo sát, nắm bắt cụ thể tình hình về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động ở các doanh nghiệp; chỉ đạo các trung tâm dịch vụ việc làm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để động viên, hỗ trợ hiệu quả người lao động quay trở lại đơn vị làm việc; tìm kiếm, tuyển dụng lao động mới cho các doanh nghiệp; phối hợp với các tỉnh như Phú Thọ, Tuyên Quang, Yên Bái, Hà Giang... để có thêm nguồn lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

Để giúp người lao động tìm việc làm mới, nắm bắt thông tin về chính sách lao động việc làm đang có hiệu lực, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Phúc đã chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch tư vấn, giới thiệu việc làm qua tổng đài, website, facebook và fanpage của Trung tâm. Chín tháng đầu năm, ước tính giải quyết việc làm trong toàn tỉnh cho 13.941 lao động (đạt 69,7% so với kế hoạch năm 2020). Trong đó, giải quyết việc làm trong nước đối với 13.348 lao động (công nghiệp - xây dựng: 6.255 lao động; nông nghiệp - nông thôn: 2.666 lao động; thương mại - dịch vụ: 4.427 lao động); đưa 593 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài ; tổ chức 20 phiên giao dịch việc làm định kỳ và 2 phiên giao dịch việc làm lưu động, kết quả đã có 225 doanh nghiệp đăng ký tuyển lao động tại Sàn giao dịch việc làm, số lao động được tuyển tại Sàn là 1.040 người.

- *Công tác an sinh xã hội*: Các lĩnh vực giảm nghèo và an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm và thực hiện tốt. UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch giảm nghèo năm 2020; chỉ đạo các cơ quan tổ chức ký cam kết chỉ tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2020. Các huyện, thành phố đã triển khai cấp phát quà tết cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tiếp tục chỉ đạo triển khai các chương trình, đề án, dự án giảm nghèo đã được cấp có thẩm quyền thông qua. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với người có công, các đối tượng chính sách theo quy định nhất là trong các dịp lễ, tết. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được các cấp các ngành, các cơ quan đơn vị các tổ chức đoàn thể tập trung thực hiện tốt việc thăm hỏi và tặng quà, góp phần ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công.

Để thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết

định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 đảm bảo kịp thời, chính xác và hiệu quả, tỉnh đã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị triển khai, hướng dẫn thực hiện; tích cực rà soát, lập danh sách đối tượng thụ hưởng, thẩm định, phê duyệt danh sách, thực hiện chi trả trước tiên cho các nhóm đối tượng là người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tính đến ngày 31/7/2020, toàn tỉnh đã hoàn thành xong việc chi trả hỗ trợ khó khăn cho 94.440 đối tượng là người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo và cận nghèo với tổng kinh phí hỗ trợ trên 125,54 tỷ đồng.

Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em tiếp tục được cải thiện đáng kể về mọi mặt, các quyền của trẻ em ngày càng được đảm bảo tốt hơn. Tỉnh đã chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; một số hoạt động điển hình như: Quỹ Bảo trợ trẻ em đã vận động được hơn 30 tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cam kết tài trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thông qua Quỹ tổng số tiền trên 3,1 tỷ đồng; trao 640 suất quà nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 và ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; trao 150 hộp sữa bột cho trẻ em; trao tặng thuốc bổ, vật tư y tế cho trẻ em nhằm tăng cường phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; vận động Công ty cổ phần thời trang X20 và Phòng khám Đại học Y trao tặng 1000 chiếc khẩu trang vải kháng khuẩn và 500 chiếc khẩu trang y tế cho trẻ em vùng dịch và Trung tâm Công tác xã hội, Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần; hỗ trợ đột xuất 01 trường hợp trẻ em nhiễm Covid-19 tại xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên; hỗ trợ kinh phí phẫu thuật tim bẩm sinh cho 42 em, trao tặng 150 suất học bổng, 200 suất đồ dùng học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2020... Bên cạnh đó, Quỹ còn vận động xây dựng và bàn giao sử dụng 02 nhà tình thương cho gia đình các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

2. Giáo dục và đào tạo

- *Giáo dục phổ thông*: Theo số liệu tổng hợp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, tại kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2020, Vĩnh Phúc có 11.805 thí sinh dự thi, trong đó có 9.004 thí sinh THPT, 2.731 thí sinh hệ Giáo dục thường xuyên (GDTX) và 70 thí sinh tự do. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT của tỉnh đạt 99,39% (năm 2019 là 97,86%). Điểm bình quân bài thi các môn của thí sinh Vĩnh Phúc là 6,65 điểm - đứng thứ 5 toàn quốc. So với tương quan cả nước, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp của học sinh Vĩnh Phúc năm nay không chỉ cao hơn năm ngoái, mà còn cao hơn bình quân chung của cả nước 1,53%.

Năm học 2020-2021, Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc có Văn bản số 1224/SGDĐT-GDPT, yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT thực hiện Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và

Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT. Theo đó, việc đánh giá kết quả học tập của học sinh sẽ kết hợp giữa đánh giá bằng điểm số với việc nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi sau mỗi học kì, cả năm học.

- *Công tác đào tạo nghề*: Công tác đào tạo nghề luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thông qua việc ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ người lao động của tỉnh tham gia học nghề; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đầu tư, hoàn thiện; trình độ giáo viên dần chuẩn hóa. Đồng thời, xây dựng các chương trình liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các tỉnh, thành trong cả nước và các nước trong khu vực, trên thế giới; đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn học nghề, giáo dục nghề nghiệp cho học sinh phổ thông nhằm thực hiện hiệu quả chủ trương của tỉnh và Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong trung học phổ thông giai đoạn 2018-2025" trên địa bàn. Năm 2020, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh. Theo đó, tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho 1.478 lao động, trong đó theo nhóm nghề: Nông nghiệp 815 lao động; nghề phi nông nghiệp 663 lao động. Theo trình độ: Sơ cấp 1.093 lao động; dưới 3 tháng 385 lao động.

3. Y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm

- *Công tác phòng chống dịch bệnh*: Ngay khi trên địa bàn tỉnh xuất hiện những ca bệnh Covid-19 đầu tiên, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành vào cuộc mạnh mẽ, quyết liệt với phương châm "*chống dịch như chống giặc*"; ban hành nhiều văn bản lãnh, chỉ đạo cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc, huy động mọi nguồn lực tập trung phòng chống dịch bằng nhiều biện pháp. Vĩnh Phúc đã làm tốt công tác phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch bệnh Covid-19 và đạt được kết quả ban đầu quan trọng. Đến tháng Tám, dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát tại nhiều tỉnh, thành trên cả nước với diễn biến phức tạp, khó lường, số ca xác định dương tính ngày càng tăng, nguy cơ dịch bệnh lây lan ra cộng đồng và vào tỉnh Vĩnh Phúc rất cao. Trước tình hình đó, ngày 26/7/2020, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 5625/UBND-VX1 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, chỉ đạo các cấp, các ngành và người dân trên địa bàn tỉnh, tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Bằng việc đề cao trách nhiệm và quyết tâm hơn trong việc phòng chống dịch bệnh, tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh hiện đang được kiểm soát tốt. Tính đến 15 giờ 00 ngày 18/9, trên địa bàn tỉnh có 12 trường hợp dương tính với dịch Covid-19. Tổng số trường hợp được theo dõi, giám sát tại tỉnh: 14.544; ngành Y tế đã thực hiện lấy mẫu xét nghiệm 9.362 trường hợp (19

mẫu dương tính; 9.170 mẫu âm tính, 173 mẫu chờ kết quả); các trường hợp đang được cách ly tại tỉnh là 508 (cách ly tập trung, tự nguyện: 240; cách ly tập trung: 261; cách ly tại nhà: 07). 12/12 bệnh nhân Covid-19 của tỉnh đã được chữa khỏi bệnh và xuất viện, tình trạng sức khỏe ổn định. Từ ngày 04/4/2020 đến nay, tỉnh Vĩnh Phúc không ghi nhận ca nhiễm mới, dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát.

Công tác phòng chống, kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm tiếp tục được thực hiện nghiêm túc. Các bệnh như cúm, thủy đậu, tay - chân - miệng, sởi, sốt xuất huyết... có xu hướng giảm hơn so với cùng kỳ năm trước. Đến thời điểm này, trên địa bàn tỉnh không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP): Công tác tuyên truyền cách phòng, chống ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm được thực hiện thường xuyên tại tất cả các tuyến thông qua các hoạt động truyền thông giáo dục, tập huấn kiến thức, giám sát ô nhiễm, thanh tra, kiểm tra... đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tính đến cuối tháng Tám, các ngành chức năng đã thanh, kiểm tra được 3.615 lượt cơ sở về ATVSTP, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 3.062, đạt tỷ lệ 84,70%; 553 cơ sở không đạt, chiếm 15,30%. Đoàn kiểm tra đã xử lý các cơ sở vi phạm các nội dung về an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

Công tác phòng chống HIV/AIDS: Công tác phòng, chống HIV/AIDS được truyền thông rộng rãi góp phần nâng cao nhận thức về phòng chống HIV/AIDS trong cộng đồng; an toàn trong truyền máu được chú trọng tại các cơ sở y tế có phẫu thuật và truyền máu. Tính đến ngày 31/8/2020, lũy tích có 4.552 người nhiễm HIV (trong đó, số người nhiễm HIV có hộ khẩu tại tỉnh là 2.201 người), lũy tích số người chuyển AIDS là 2.320 người (số có hộ khẩu tại tỉnh là 1.513 người), lũy tích số người tử vong do AIDS là 1.038 người (837 trường hợp có hộ khẩu tại tỉnh). Số bệnh nhân đang nhận thuốc điều trị ARV là 936 bệnh nhân (25 trẻ em).

4. Các hoạt động văn hoá và thể thao

Chín tháng đầu năm 2020, do dịch bệnh Covid-19 phát sinh và có những diễn biến phức tạp, tỉnh Vĩnh Phúc hạn chế tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm tránh tập trung đông người. Do đó, các hoạt động văn hóa, thông tin chỉ tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh; trọng tâm là những thành tựu, kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 70 năm ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc và đón nhận Huân chương lao động Hạng Nhất, tổ chức thành công Lễ dâng hương tưởng niệm ngày giỗ Quốc mẫu Tây Thiên Xuân Canh tý 2020

và đón nhận quyết định công nhận tín ngưỡng thờ Mẫu Tây Thiên là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Bên cạnh đó, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền phục vụ Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, trong đó, tập trung tuyên truyền cổ động trực quan chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhằm tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa của Đại hội; kết quả, thành tựu của tỉnh đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong tỉnh tích cực hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng theo Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh và diễn ra sâu rộng, tỉnh đã tổ chức thành công ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2020. Thể thao thành tích cao được quan tâm, duy trì các đội tập luyện. Trong kỳ, các đội thể thao của tỉnh đã tham gia 07 giải thi đấu trong nước và đạt được 24 huy chương, gồm: 07 Huy chương Vàng, 08 Huy chương Bạc, 09 Huy chương Đồng.

5. Tình hình trật tự an toàn xã hội và tai nạn giao thông

Thực hiện chỉ đạo của Ban Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Phúc về việc mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an toàn Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; kể từ ngày 01/9/2020 đến hết ngày 31/10/2020, lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ chức năng Công an tỉnh đồng loạt ra quân tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, góp phần , bảo đảm an toàn Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Theo đó, lực lượng Cảnh sát giao thông sẽ phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh tăng cường lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, trách nhiệm của người tham gia giao thông trong việc chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông cũng như chấp hành việc kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông của lực lượng Cảnh sát giao thông; các kỹ năng tham gia giao thông an toàn để hạn chế đến mức thấp nhất vi phạm và tai nạn giao thông xảy ra. Theo báo cáo của Công an tỉnh, tính đến ngày 15/9/2020, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 26 vụ tai nạn giao thông, 21 người chết và bị thương 21 người.

6. Tình hình cháy nổ và bảo vệ môi trường

- *Tình hình cháy nổ*: Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) luôn được quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tích

cực, đã kiểm soát và kiểm chế được số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế, xã hội. Tổ chức kiểm tra công tác PCCC đối với các cơ sở trọng điểm, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao: chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh, khu dân cư tập trung đông người... Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020- 2025 theo kế hoạch đã phê duyệt; phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bảo đảm không để xảy ra cháy nổ. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy, nổ, ước giá trị thiệt hại 1.560 triệu đồng. Lũy kế chín tháng đầu năm, đã xảy ra 14 vụ cháy, ước giá trị thiệt hại trên 4.000 triệu đồng.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Đề xử lý tại chỗ rác thải sinh hoạt có nguy cơ mang theo mầm bệnh, tăng cường biện pháp chống dịch Covid -19, UBND tỉnh đã quyết định đầu tư dự án lò đốt rác thải sinh hoạt với công suất 500kg/giờ tại Trung đoàn 834 thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, đảm bảo 100% rác thải y tế trên địa bàn được thu gom, xử lý kịp thời, đúng quy trình. Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, tháng Chín trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 04 vụ, số tiền xử phạt là 1.337 triệu đồng. Tính chung chín tháng đầu năm 2020, phát hiện và xử lý 12 vụ vi phạm môi trường với số tiền phạt là 3.774,5 triệu đồng.

- *Tình hình thiên tai*: Từ đầu năm đến nay, thời tiết diễn biến bất thường, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 09 trận mưa lớn kèm dông lốc và sấm sét, làm 07 người chết, 21 người bị thương, nhiều diện tích lúa, rau màu và tài sản của người dân bị thiệt hại; giá trị thiệt hại ước tính 43,9 tỷ đồng. Ngay sau khi xảy ra thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp và địa phương đã trực tiếp kiểm tra, rà soát, chỉ đạo khắc phục thiệt hại; thăm hỏi, động viên gia đình có người bị nạn; huy động lực lượng, phương tiện giúp người dân dọn dẹp mái nhà, công trình phụ; hướng dẫn bà con nông dân kỹ thuật chăm sóc, khắc phục diện tích lúa, rau màu bị ảnh hưởng; tăng cường tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn người dân biện pháp phòng tránh các tình huống thiên tai có thể xảy ra trong năm, hạn chế thiệt hại nặng nề do thiên tai gây ra./.

Nơi nhận :

- Vụ TH -TCTK (báo cáo);
- Tỉnh uỷ, UBND, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị theo lịch PBT 2019;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Hà Thị Hồng Nhung